

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST  
Ngày: 16 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Xuân Văn

2. Ông Trần Đình Sang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2020/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Viết T; tên gọi khác: không; sinh năm 1999 tại tỉnh Quảng Bình. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Viết L; sinh năm: 1969; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình và bà: Ngô Thị Kim P; sinh năm: 1970; nghề nghiệp: Nội trợ; trú tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Mẹ kế: Nguyễn Thị H; sinh năm 1980; nghề nghiệp: Nội trợ; trú tại: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 03 anh em, bị cáo T là con đầu trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 08/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/5/2020 đến ngày 07/8/2020 tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Đồng Hới thì được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh và Tạm hoãn xuất cảnh đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Bà Hoàng Thị R; sinh ngày 12/8/1938; Địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị D; Sinh ngày: 10/5/1983; Địa chỉ: Thôn 1 K, N, huyện N, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Chị Lê Nhật A; Sinh ngày: 26/10/1979; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Chị Võ Thị L; sinh ngày 03/4/1982; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Thu H; sinh ngày 23/02/1987; Địa chỉ: Số 51 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Hoàng Gia T; sinh ngày 28/02/2006; Địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/3/2020, Hoàng Viết T biết bà Hoàng Thị R (là bà nội của T) ở thôn T, xã N đi vắng, T đến nhà bà R để lấy trộm tài sản. Khi đến nơi, T lấy chùm chìa khóa để trên bàn mở ngăn tủ thờ bên trái lấy trộm 14,5 chỉ vàng 24K gồm: 03 nhẫn vàng 24k trọng lượng mỗi nhẫn 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ; 01 nhẫn vàng 24k có gắn đá màu xanh trọng lượng 02 chỉ; 01 tượng phật bằng đá màu xanh bọc vàng 24k trọng lượng 0,5 chỉ; 01 dây chuyền vàng 24k trọng lượng 07 chỉ. Sau khi lấy trộm tài sản T đưa số vàng lấy trộm được đến bán cho chị Trần Thị D tại tiệm Kim Hoàn 05 chỉ vàng 24k (03 nhẫn vàng 24k trọng lượng mỗi nhẫn 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ) với giá 22.650.000 đồng. Bán cho chị Lê Nhật A tại tiệm vàng K A 2,5 chỉ vàng (01 nhẫn vàng 24k có gắn đá màu xanh trọng lượng 02 chỉ; 01 tượng phật bằng đá màu xanh bọc vàng 24k trọng lượng 0,5 chỉ) với giá 11.000.000 đồng. Bán cho chị Võ Thị L và Nguyễn Thị Thu H tại tiệm vàng H 01 dây chuyền vàng 24k trọng lượng 07 chỉ với giá 31.000.000 đồng, tổng số tiền bán vàng là 64.750.000 đồng. Hoàng Viết T đến Ngân hàng V mở sổ tiết kiệm gửi số tiền 60.000.000 đồng, còn lại 4.750.000 đồng T tiêu xài hết.

Kết luận định giá số 14/KL - HĐĐG ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 03 nhẫn vàng 24k trọng lượng mỗi nhẫn 01 chỉ trị giá 13.710.000 đồng; 01 nhẫn vàng 24k có gắn đá màu xanh trọng lượng 02 chỉ trị giá 9.500.000 đồng; 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ trị giá 9.140.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 24k trọng lượng 07 chỉ trị giá 31.990.000 đồng; 01 tượng phật bằng đá màu xanh bọc vàng 24k trọng

lượng 0,5 chỉ trị giá 2.785.000 đồng. Tổng trị giá tài sản định giá 67.125.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Hoàng Viết T đã bồi thường cho bà Hoàng Thị R số tiền 64.750.000 đồng, bà R đã nhận đủ và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Hoàng Viết T.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSDH-KT ngày 21 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hoàng Viết T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Hoàng Viết T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Hoàng Viết T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Hoàng Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Thị D, Lê Nhật A, Võ Thị L và Nguyễn Thị Thu H là những người liên quan đến việc mua tài sản do Hoàng Viết T phạm tội nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa bị hại bà Hoàng Thị R cũng đồng thời là bà nội của bị cáo T đã trình bày ý kiến đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo T đã rất ân hận về hành vi sai trái của mình; bị cáo suy nghĩ nông cạn một phần cũng xuất phát từ hoàn cảnh gia đình bị cáo không được sự giáo dục đầy đủ của ba, mẹ do cha mẹ bị cáo đã ly hôn từ khi bị cáo T mới hơn 4 tuổi; sau đó ba bị cáo lấy vợ mới từ đó bị cáo ít được sự quan tâm của người cha. Nay bị cáo T đã bồi thường đầy đủ cho bà nên bà không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự mà chỉ mong HĐXX chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố Bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, rất hối hận, ăn năn và xin Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý và bảo vệ tài sản, Ngày 04/3/2020 Hoàng Viết T đã có hành vi trộm cắp tài sản của bà Hoàng Thị R ở thôn T, xã N, tổng trị giá tài sản 67.125.000 đồng. Vì vậy, Hoàng Viết T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Hoàng Viết T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hoàng Viết T là người đã trưởng thành, nhưng chây lười lao động. Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của Hoàng Viết T thể hiện sự coi thường pháp luật, không những gây thiệt hại về tài sản mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi nghị án HĐXX cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo là người có công với cách mạng; Hoàng Viết T đã bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Hoàng Thị R; bị cáo có nhân thân tốt; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy

bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng như ý kiến của bị hại và chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta; tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa tham gia lao động, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án này có Trần Thị D, Lê Nhật A, Võ Thị L và Nguyễn Thị Thu H là những người liên quan đến việc mua tài sản do Hoàng Viết T phạm tội nhưng không biết nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa cũng cần nhắc nhở rút kinh nghiệm chung trong công tác phòng chống tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Viết T đã bồi thường cho bà Hoàng Thị R số tiền 64.750.000 đồng. Bà Hoàng Thị R không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 14,5 chỉ vàng 24K gồm: 03 nhẫn vàng 24k trọng lượng mỗi nhẫn 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ; 01 nhẫn vàng 24k có gắn đá màu xanh trọng lượng 02 chỉ; 01 tượng phật bằng đá màu xanh bọc vàng 24k trọng lượng 0,5 chỉ; 01 dây chuyền vàng 24k trọng lượng 07 chỉ, sau khi lấy trộm tài sản T đưa số vàng lấy trộm được đến bán cho chị Trần Thị D tại tiệm K H 05 chỉ vàng 24k (03 nhẫn vàng 24k trọng lượng mỗi nhẫn 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ) với giá 22.650.000 đồng. Bán cho chị Lê Nhật A tại tiệm vàng K A 2,5 chỉ vàng (01 nhẫn vàng 24k có gắn đá màu xanh trọng lượng 02 chỉ; 01 tượng phật bằng đá màu xanh bọc vàng 24k trọng lượng 0,5 chỉ) với giá 11.000.000 đồng. Bán cho chị Võ Thị L và Nguyễn Thị Thu H tại tiệm vàng H 01 dây chuyền vàng 24k trọng lượng 07 chỉ với giá 31.000.000 đồng, tổng số tiền bán vàng là 64.750.000 đồng. Hiện không thu giữ được. Hoàng Viết T đã bồi thường cho bà Hoàng Thị R số tiền 64.750.000 đồng, tương đương với số tiền T bán 14,5 chỉ vàng 24K trộm của bà R. Bà Hoàng Thị R không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Viết T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Viết T 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 5 năm thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2020).

Giao bị cáo Hoàng Viết T cho UBND xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 86 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về án phí sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Viết T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/9/2020). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- UBND xã Bảo Ninh, tp Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thanh Hoa**